| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ**<br>**TỈNH QUẢNG TRỊ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **163**/2023/QĐST-HNGĐ | *Đông Hà, ngày 25 tháng 10 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ vào điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 212/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2023 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh **Trần Văn T**, sinh năm 1977, địa chỉ: Khu phố S, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị **Lê Thị Thu Ng**, sinh năm 1993, địa chỉ: Khu phố B, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

**[1] Về quan hệ hôn nhân:** Anh Trần Văn T và chị Lê Thị Thu Ng đăng ký kết hôn ngày 15/11/2021 tại UBND Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Anh T chị Ng có một khoảng thời gian chung sống thuận hòa, yêu thương, tôn trọng lẫn nhau. Tuy nhiên, sau đó giữa hai vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, mặc dù hai bên đã cố gắng trao đổi với nhau nhiều lần nhưng vẫn không thể khắc phục, hàn gắn được tình cảm vợ chồng. Hiện anh T chị Ng sống ly thân đã lâu, tình trạng hôn nhân không có tiến triển tốt đẹp. Nay cả hai đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên anh T chị Ng đều có nguyện vọng ly hôn, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh T chị Ng.

Xét thấy, anh T chị Ng thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn hôn nhân giữa hai bên đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh T chị Ng.

**[2] Về con chung:** Anh Trần Văn T và chị Lê Thị Thu Ng không có con chung.

**[3] Về tài sản chung và nợ chung:** Anh Trần Văn T và chị Lê Thị Thu Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[4] Về lệ phí:** Anh Trần Văn T và chị Lê Thị Thu Ng thỏa thuận mỗi người chịu một nửa lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***1.1. Về quan hệ hôn nhân:*** Anh Trần Văn T và chị Lê Thị Thu Ng thuận tình ly hôn *(Giấy chứng nhận kết hôn số 122 ngày 15/12/2021 của UBND Phường N, thành phố Đ hết hiệu lực)*.

***1.2. Về con chung:*** Anh Trần Văn T và chị Lê Thị Thu Ng không có con chung.

***1.3. Về tài sản chung và nợ chung:*** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí:** Anh Trần Văn T và chị Lê Thị Thu Ng phải chịu 300.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm ngàn đồng chẵn)* lệ phí Tòa án, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số CC/2021/0000959 ngày 03/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Anh T, chị Ng đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**
- TAT Quảng Trị;
- VKSNDTP Đông Hà;
- CC THADS Đông Hà;
- Các đương sự;
- UBND Phường N, ĐH;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, tập án;

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Xuân Huyến**